

AP HERCULES HVI 46

DẦU THỦY LỰC CHỈ SỐ ĐỘ NHỚT CAO

MÔ TẢ

AP HERCULES HVI 46 là dầu thủy lực chất lượng cao, chỉ số độ nhớt cao được pha chế từ dầu gốc cao cấp Group II+ kết hợp công nghệ phụ gia chống mài mòn bền hoạt tính vượt qua các tiêu chuẩn tính năng làm việc cao nhất.

TIÊU CHUẨN

- DIN 51524 Part III
- Bosch Rexroth RDE-90235
- Denison Parker HF-2 & HF-0 Filterability Test & Pump wear
- ISO 11158 HV
- EASTON M-2950-S, I-286-S3
- AFNOR NF E 48-603(HM)
- CETOP RP91H
- MAG Cincinnati P-70
- FZG Tests

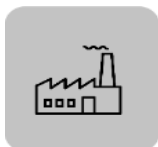
ỨNG DỤNG

AP HERCULES HVI 46 sử dụng bôi trơn cho:

- Các thiết bị hoạt động ngoài trời trong dải nhiệt độ biến đổi rộng-chẳng hạn như phải khởi động lạnh và vận hành liên tục ở nhiệt độ cao như các thiết bị thi công cơ giới và các thiết bị hàng hải.
- Các thiết bị trong nhà xưởng có các hệ thống điều khiển cần loại dầu thủy lực có độ nhớt thay đổi rất ít theo nhiệt độ như các máy công cụ chính xác.
- Sản phẩm không khuyến nghị sử dụng cho các bơm hoặc hệ thống có cấu tạo bằng bạc hoặc mạ bạc.
- **AP HERCULES HVI 46** hoàn toàn tương thích với vật liệu làm kín thường dùng trong các phốt tinh hoặc động như: Nitril, Silicon, Fluorin hóa...

LỢI ÍCH

- Giúp thiết bị hoạt động trong dải nhiệt độ rộng nhờ chỉ số độ nhớt cao.
- Đặc tính bền trượt cắt giúp duy trì độ nhớt ổn định.
- Tuổi thọ sử dụng gấp 2 lần dầu thủy lực thông thường giúp tiết kiệm chi phí thay dầu và xử lý.
- Thiết bị vận hành ổn định nhờ đặc tính bền nhiệt, bền cơ, bền oxi hóa và tách nước tốt.
- Giảm thời gian dừng máy nhờ tính lọc tốt, giúp hệ thống luôn sạch.



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Mức giới hạn
Độ nhớt động học ở 40°C	ASTM D445	cSt	42 ÷ 50
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	-	Min 150
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở	ASTM D92	°C	Min 220
Điểm rót chảy	ASTM D97	°C	Max -30
Hàm lượng nước	ASTM D95	%tt	Max 0.05
Thử gỉ, quy trình B	ASTM D665B	-	Pass
Độ tạo bọt (Seq II) ở 93.5°C	ASTM D892	ml/ml	Max 50/0
Ăn mòn đồng (100°C, 3h)	ASTM D130	-	Nhóm 1
Khối lượng riêng ở 15°C	ASTM D4052	mgKOH/g	0.85 ÷ 0.87
Ngoại quan	Visual	-	Sáng & rõ

* Các thông số trên đây là tiêu biểu và có thể thay đổi trong giới hạn cho phép khi sản xuất.

ĐÓNG GÓI


18L 200L 1000L Theo yêu cầu

LƯU TRỮ

Nhiệt độ lưu trữ: Dưới 45°C. Tránh ánh nắng trực tiếp.

Tránh xa các nguồn nhiệt và các nguồn dễ kích nổ, tránh nhiễm nước, không trộn lẫn với các loại dầu khác.

SỨC KHỎE, AN TOÀN & MÔI TRƯỜNG
• Sức khỏe và an toàn

AP HERCULES HVI 46 không gây bất kỳ nguy hại đáng kể nào cho sức khỏe khi sử dụng đúng theo hướng dẫn và tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh cá nhân và công nghiệp.

Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dầu đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay bằng xà phòng và nước.

• Bảo vệ môi trường

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo bảng thông tin an toàn (MSDS).

THÔNG TIN BỔ SUNG
• Tương thích với bơm

AP HERCULES HVI 46 tương thích với hầu hết các bơm thủy lực ngoại trừ các bơm được cấu tạo bằng bạc hoặc mạ bạc.

• Tính tương thích với các loại dầu

AP HERCULES HVI 46 tương thích với hầu hết các loại dầu thủy lực HVI gốc khoáng khác. Tuy nhiên, lưu ý đặc biệt không pha trộn với các loại dầu thủy lực thân thiện với môi trường (có độ phân hủy sinh học cao) và các loại dầu thủy lực chống cháy.

Cần có các thử nghiệm tương thích và đánh giá tính năng tương đương trước khi châm các loại dầu thủy lực khác vào **AP HERCULES HVI 46**.

• Tham vấn kỹ thuật

Vui lòng tham vấn đội hỗ trợ kỹ thuật APSP đối với các yêu cầu kỹ thuật không được đề cập trong tài liệu này tại hotline: [1900 0104](tel:19000104)